

I. Thông tin dự án và Nhóm

- Tên Dự án: Hệ thống Quản trị Chuỗi Cà phê T.G
- Thành viên nhóm:

| | | |
|--------------------|-----------|---|
| Hồ Thị Cẩm | Leader | Lập kế hoạch dự án, phân tích yêu cầu, quản lý đội nhóm. |
| Đinh Thị Thi Duyên | Developer | Lập trình (Java/Python), thiết kế CSDL (MySQL), sử dụng Git. |
| Nguyễn Ngọc Ánh | Tester | Lập kế hoạch kiểm thử, viết kịch bản kiểm thử (test case), kiểm thử thủ công. |

II. Thiết lập Backlog

2 Epic: Order Management và User & Branch Management).

Mô tả User Stories:

2 Epic này sẽ bao gồm các User Stories sau (và có thể thêm các Stories khác liên quan đến POS):

1. **US1: Là Nhân viên, tôi muốn tạo đơn hàng mới cho khách hàng để ghi nhận giao dịch.**
 - *Mục tiêu:* Tạo giao diện POS để chọn sản phẩm, chọn bàn, và áp dụng khuyến mãi.
2. **US2: Là Nhân viên, tôi muốn cập nhật trạng thái đơn hàng (đã pha chế/đã giao) để theo dõi tiến trình và thông báo cho khách.**
 - *Mục tiêu:* Cho phép nhân viên thay đổi trạng thái đơn hàng trong bếp/quầy bar.
3. **US3: Là Nhân viên, tôi muốn xử lý thanh toán (tiền mặt/chuyển khoản) và in hóa đơn cho khách hàng.**
 - *Mục tiêu:* Xử lý các hình thức thanh toán và tạo hóa đơn thanh toán cuối cùng.
4. **US4: Là Hệ thống, tôi muốn tự động giảm số lượng tồn kho của nguyên liệu khi đơn hàng được tạo để quản lý kho hiệu quả.**
 - *Mục tiêu:* Thực hiện logic Module Lab 07 (Prototype) về việc trừ tồn kho trong CSDL sau khi đơn hàng thành công.

Phân rã Task:

I.EPIC: Order Management

- 1. US1: Là Nhân viên, tôi muốn tạo đơn hàng mới cho khách hàng để ghi nhận giao dịch.

| Issue Type | Task/Subtask | Mô tả công việc cụ thể | Liên kết Lab | Vai trò (Assignee) |
|------------|--|---|--------------|----------------------|
| Task | Thiết kế giao diện POS (Point of Sale) | Vẽ wireframe/code giao diện nhập đơn hàng (chọn món, số lượng, bàn). | Lab 04 | Developer (Frontend) |
| Task | Viết hàm API <code>create_order</code> | Viết code Python/Java xử lý logic tạo đơn hàng, lưu vào CSDL. | Lab 07 | Developer (Backend) |
| Subtask | Tích hợp logic trừ tồn kho | Triển khai logic tự động giảm số lượng nguyên liệu trong kho khi đơn hàng được tạo. | Lab 07 | Developer (Backend) |
| Task | Viết Unit Test cho <code>create_order</code> | Viết các test case cho hàm tạo đơn (đơn hàng hợp lệ, đơn hàng thiếu tồn kho). | Lab 08 | Tester/Developer |
| Task | Kiểm thử chấp nhận (Acceptance Test) US1 | Thực hiện kiểm thử đầu cuối (End-to-End) quy trình tạo đơn hàng thành công. | Lab 08 | Tester |

- Xuất sang Trang tính
- 2. US3: Là Nhân viên, tôi muốn cập nhật trạng thái đơn hàng (đã pha chế/dã giao) để theo dõi tiến trình.

| Issue Type | Task/Subtask | Mô tả công việc cụ thể | Liên kết Lab | Vai trò (Assignee) |
|------------|---|--|--------------|----------------------|
| Task | Thiết kế giao diện Quản lý Trạng thái | Tạo giao diện hiển thị danh sách đơn hàng và nút/menu để thay đổi trạng thái (e.g., 'To Do' 'Preparing' 'Served'). | | Developer (Frontend) |
| Task | Viết API <code>update_status</code> | Viết hàm xử lý việc thay đổi trạng thái đơn hàng trong CSDL. | | Developer (Backend) |
| Task | Viết Test Case cho <code>update_status</code> | Kiểm tra logic chuyển đổi trạng thái (ví dụ: không thể chuyển từ 'Served' về 'To Do'). | Lab 08 | Tester |

II. EPIC: User & Branch Management

- **3. US2: Là Quản lý, tôi muốn xem báo cáo doanh thu theo ngày/chi nhánh để đánh giá hiệu suất.**

| Issue Type | Task/Subtask | Mô tả công việc cụ thể | Liên kết Lab | Vai trò (Assignee) |
|-------------|--|--|--------------|----------------------|
| Task | Thiết kế UI/UX cho Báo cáo | Thiết kế giao diện hiển thị biểu đồ và bảng dữ liệu (chọn ngày, chọn chi nhánh). | | Developer (Frontend) |
| Task | Viết hàm <code>get_sales_report</code> | Viết truy vấn SQL/code để tính toán tổng doanh thu theo điều kiện (ngày, chi nhánh) từ CSDL. | Lab 07 | Developer (Backend) |
| Task | Tích hợp thư viện biểu đồ | Sử dụng thư viện JS (Chart.js) để hiển thị dữ liệu báo cáo dưới dạng biểu đồ. | | Developer (Frontend) |

- **4. US4: Là Admin, tôi muốn phân quyền người dùng (Nhân viên, Quản lý) để bảo mật hệ thống.**

| Issue Type | Task/Subtask | Mô tả công việc cụ thể | Liên kết Lab | Vai trò (Assignee) |
|-------------|---|---|--------------|----------------------|
| Task | Thiết kế bảng Roles và Permissions trong CSDL | Thiết lập cấu trúc CSDL cho việc lưu trữ vai trò và quyền hạn của từng người dùng. | Lab 06/07 | Developer (Backend) |
| Task | Viết API <code>update_user_role</code> | Viết hàm cho phép Admin thay đổi vai trò của một tài khoản. | | Developer (Backend) |
| Task | Viết Unit Test cho Phân quyền | Kiểm tra xem người dùng có được cấp quyền truy cập vào các chức năng nhất định hay không. | Lab 08 | Tester/Developer |
| Task | Thiết kế giao diện Phân quyền | Xây dựng giao diện cho Admin để quản lý danh sách người dùng và gán vai trò. | | Developer (Frontend) |

Projects

T.G CAFE SYSTEM

...

Summary

Timeline

Board

Calendar

List

Forms

Goals

Backlog

More 6

+

Q Search ba...

TH

...

Epic

...

+ Create

0 work items

Backlog (4 work items)

400

...

Create a whiteboard to plan your work

TRY

...

X

TGCS-3 US1: Là Nhân viên, tôi muốn tạo đơn hàng mới cho khách hàng để ghi nhận ...

QUẢN LÝ Đ...

TO DO

...

TGCS-5 US2: Là Quản lý, tôi muốn xem báo cáo doanh thu theo ngày/chi nhánh để đ...

QUẢN LÝ N...

TO DO

...

TGCS-6 US3: Là Nhân viên, tôi muốn cập nhật trạng thái đơn hàng (đã pha chế/đã gi...

QUẢN LÝ N...

TO DO

...

TGCS-7 US4: Là Admin, tôi muốn phân quyền người dùng (Nhân viên, Quản lý) để b...

QUẢN LÝ N...

TO DO

...

+ Create

Quickstart

X

Jira

Q Search

+ Create

See plans

...

...

For you

Recent

Starred

Apps

Plans

Projects

Starred

(Learn) Jira Premium b...

Recent

T.G CAFE SYSTEM

ATM system

LAB02-HOTEL

More projects

Teams

More

Projects

T.G CAFE SYSTEM

...

Summary

Timeline

Board

Calendar

List

Forms

Goals

All work

Backlog

More 5

+

Q Search b...

TH

DA

DD

...

Epic 3

Type 2

Clear filters

...

TGCS-18 Thiết kế UI/UX cho Báo cáo

TO DO

TH

TGCS-19 Viết hàm get_sales_report

IN PROGRES...

TH

TGCS-20 Tích hợp thư viện biểu đồ

IN PROGRES...

DD

TGCS-29 US1 - tạo đơn hàng

ORDER & IN...

TO DO

Oct 5

TH

TGCS-21 Thiết kế giao diện POS (Point of Sale)

IN PROGRES...

TH

TGCS-22 Viết hàm API create_order

IN PROGRES...

TH

TGCS-24 Viết Unit Test cho create_order

IN PROGRES...

DA

TGCS-25 Kiểm thử chấp nhận (Acceptance Test) US1

IN PROGRES...

DA

TGCS-9 US3: Cập nhật trạng thái đơn hàng

ORDER & IN...

IN PROGRES...

Oct 31

DD

TGCS-26 Thiết kế giao diện Quản lý Trạng thái

IN PROGRES...

TH

TGCS-27 Viết API update_status

IN PROGRES...

Oct 31

DA

TGCS-28 Viết Test Case cho update_status

IN PROGRES...

Oct 31

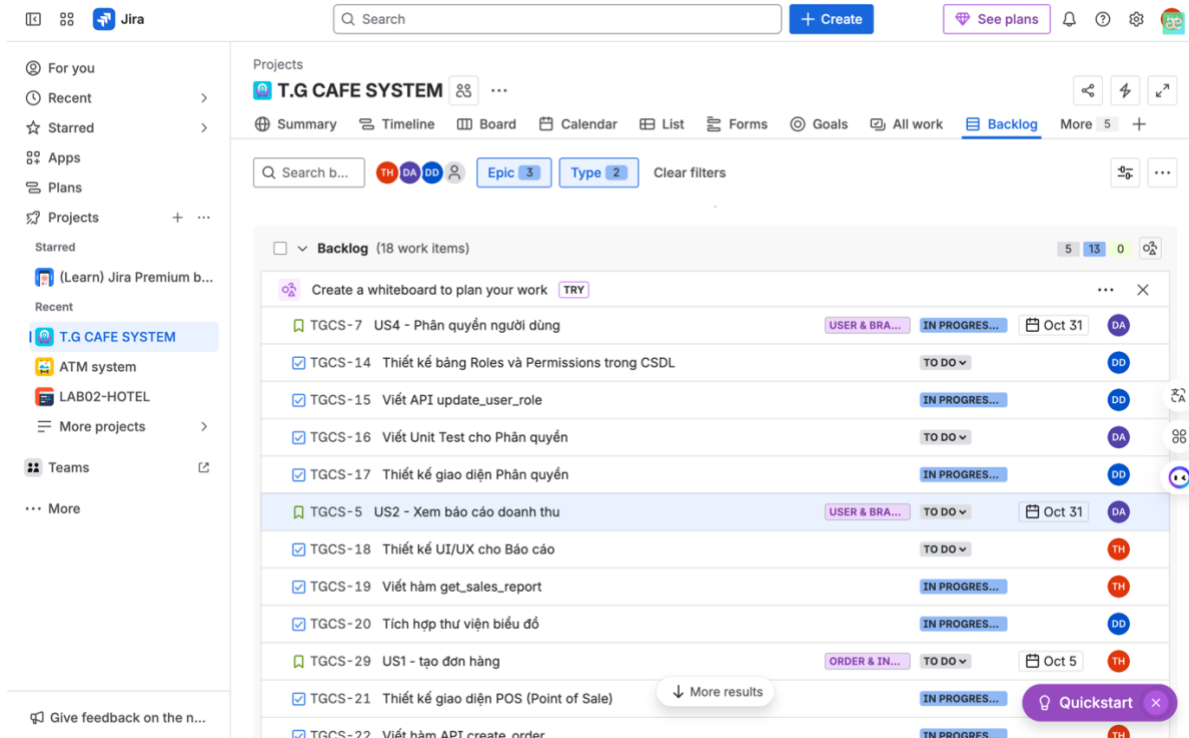
DA

+ Create

Quickstart

X

Give feedback on the n...



III. Sprint Board

1. Tổ chức Board (Các Cột)

Board của nhóm được tổ chức theo mô hình **Kanban** với ba trạng thái chính (workflow) cơ bản, đây là cách nhóm trực quan hóa luồng công việc của mình:

- **TO DO:** Chứa các Task hoặc Story **chưa được bắt đầu thực hiện** nhưng đã được lên kế hoạch trong Sprint hiện tại (hoặc được kéo vào Backlog).
 - *Ví dụ trong ảnh:* Task **TGCS-30 (Login)** và Story **US2 - Xem báo cáo doanh thu** đang nằm ở cột này.
- **IN PROGRESS:** Chứa các Task hoặc Story **đang được tích cực thực hiện** bởi các thành viên.
 - *Ví dụ trong ảnh:* Story **US4 - Phân quyền người dùng** đang nằm ở cột này.
- **DONE:** Chứa các Task hoặc Story **đã hoàn thành** và được kiểm thử thành công, sẵn sàng để bàn giao.
 - *Ví dụ trong ảnh:* Mặc dù các cột đang trống, nhưng biểu tượng checkmark bên cạnh chữ DONE cho thấy cột này đã được thiết lập.

Tổ chức theo Epic:

Nhóm cũng đã sử dụng tính năng **Group: Epic** (Nhóm theo Epic) để phân loại các công việc, giúp Board dễ theo dõi hơn:

- **TGCS-1: User & Branch Management** (Quản lý Người dùng & Chi nhánh): Chứa US2 và US4.
 - **TGCS-8: Order & Inventory Management** (Quản lý Đơn hàng & Tồn kho): Chứa US1 và US3.
-

2. Mô tả Cách Giao việc (Assignee)

Việc giao việc được thực hiện rõ ràng thông qua việc gán người chịu trách nhiệm trực tiếp cho từng Task/Story.

- **Giao việc:** Mỗi Task hoặc Story đều có biểu tượng hoặc chữ viết tắt của thành viên nhóm được gán.
 - *Ví dụ trong ảnh:* Task **TGCS-30 (Login)** được gán cho một thành viên (biểu tượng avatar người). Story **US4** được gán cho thành viên **DA**.
- **Trách nhiệm:** Người được giao việc có trách nhiệm kéo Task đó từ **TO DO** sang **IN PROGRESS** khi bắt đầu làm và chuyển sang **DONE** khi hoàn thành.

3. Ước lượng Thời gian (Due Date)

Nhóm đã sử dụng trường **Due Date** (Ngày đến hạn) để ước lượng và kiểm soát thời gian hoàn thành công việc.

- **Kiểm soát thời gian:** Việc đặt ngày đến hạn giúp nhóm và Leader theo dõi xem liệu công việc có thể hoàn thành trước khi Sprint kết thúc hay không (Sprint 1 kết thúc vào cuối tháng 10).
 - *Ví dụ trong ảnh:* Story **US4 - Phân quyền người dùng** có ngày đến hạn là **Oct 31, 2025**. Story **US1 - tạo đơn hàng** có ngày đến hạn là **Oct 5, 2025**.

☰

☰

☑ Jira

🔍 Search

+ Create

💎 See plans

🔔

?

⚙️

👤

🏠 For you

🕒 Recent

☆ Starred

📱 Apps

📅 Plans

🔗 Projects

★ Starred

📺 (Learn) Jira Premium b...

🕒 Recent

🏠 T.G CAFE SYSTEM

📺 ATM system

📺 LAB02-HOTEL

☰ More projects

👤 Teams

⋮ More

Projects

T.G CAFE SYSTEM

🔍 Search board

👤 TH DD DA

⌵ Filter

🔗 Summary

📅 Timeline

📊 Board

📅 Calendar

📄 List

📄 Forms

🎯 Goals

📁 All work

🔗 Development

More 5

+

📁 Group: Epic

🔗

📄

⋮

📁 TGCS-8 Order & Inventory Management (2 work items) TO DO

📁 No Epic (14 work items)

TO DO 3

Thiết kế bảng Roles và Permissions trong CSDL

☑ TGCS-14

DD

Viết Unit Test cho Phân quyền

☑ TGCS-16

DA

Thiết kế UI/UX cho Báo cáo

☑ TGCS-18

TH

+ Create

IN PROGRESS 8

Viết API update_user_role

☑ TGCS-15

DD

Thiết kế giao diện Phân quyền

☑ TGCS-17

DD

Viết hàm get_sales_report

☑ TGCS-19

TH

Tích hợp thư viện biểu đồ

☑ TGCS-20

DD

Thiết kế giao diện POS (Point of Sale)

☑ TGCS-21

TH

DONE 3 ✓

Kiểm thử chấp nhận (Acceptance Test) US1

☑ TGCS-25

✓ DA

Viết API update_status

📅 Oct 31, 2025

☑ TGCS-27

✓ DA

Viết Test Case cho update_status

📅 Oct 31, 2025

☑ TGCS-28

✓ DA

+ Create

🗨 Give feedback on the n...

💡 Quickstart

✕

IV. Báo cáo Sprint 1

I. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI SPRINT

| | |
|-------------------------------------|---|
| Mục tiêu (Sprint Goal) | Hoàn thành các chức năng cốt lõi, cơ bản nhất để hệ thống có thể đi vào hoạt động: Xác thực người dùng (Login) và Khởi tạo Đơn hàng (US1) . |
| Thời gian Sprint | 2 Tuần (Giả định: 01/10/2025 – 15/10/2025) |
| Công việc Cam kết (Committed Items) | 1. Login Flow (TGCS-30). 2. US1 - Tạo đơn hàng (TGCS-29). 3. Các Subtask liên quan (Thiết kế CSDL, Viết API <code>create_order</code> , Unit Test). |
| Xuất sang Trang tính | |

II. PHÂN TÍCH TIẾN ĐỘ (Dựa trên Board)

Do không truy cập được Burndown Chart, nhóm tiến hành phân tích dựa trên sự di chuyển của các công việc trên Board:

| Cột (Trạng thái) | Tình trạng công việc | Nhận định Tiến độ |
|------------------|---|---|
| TO DO | Chứa các Story/Task chính như Login (TGCS-30), US2 - Xem báo cáo doanh thu (TGCS-5), và US1 - tạo đơn hàng (TGCS-29). | Chậm tiến độ (Delay): Các công việc cốt lõi (Login, US1) vẫn còn trong cột TO DO gần cuối tuần, cho thấy nhóm chưa chính thức bắt tay vào lập trình (Coding) cho các tính năng này. |
| IN PROGRESS | Hiện đang có US4 - Phân quyền người dùng (TGCS-7) và US3 - Cập nhật trạng thái đơn hàng (TGCS-9). | Sai lệch Phạm vi (Scope Drift): Story US4 không nằm trong mục tiêu Sprint 1 nhưng đang được thực hiện. Điều này có thể làm giảm hiệu suất của các mục tiêu ưu tiên cao hơn (Login, US1). |
| DONE | Một số Task như Kiểm thử chấp nhận US1 (TGCS-25), Viết API <code>update_status</code> (TGCS-27), Viết Test Case <code>update_status</code> (TGCS-28) đã được hoàn thành. | Khả quan: Việc hoàn thành sớm một số Task (ví dụ: Viết API <code>update_status</code>) cho thấy một số thành viên đang làm việc với tốc độ tốt. Tuy nhiên, cần đảm bảo các API này có thể tích hợp với CSDL khi nó được hoàn thành. |

Xuất sang Trang tính

Tóm tắt Tiến độ: Nhóm đã hoàn thành một số Task độc lập, nhưng các công việc chính **Login** và **Tạo đơn hàng (US1)** đang **bị chặn (Blocked)**, dẫn đến nguy cơ không hoàn thành mục tiêu Sprint.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM (RETROSPECTIVE)

| Hoạt động | Mô tả chi tiết |
|----------------------------------|--|
| STOP (Nên dừng) 🚫 | Dừng việc làm các Task ngoài phạm vi Sprint: Story US4 - Phân quyền người dùng không phải là ưu tiên của Sprint 1 nhưng đã chiếm tài nguyên (đang ở IN PROGRESS). Nhóm cần tập trung 100% vào Mục tiêu đã cam kết. |
| START (Nên bắt đầu) ✅ | Bắt đầu họp Daily Scrum (Họp đứng hằng ngày): Để giải quyết các điểm nghẽn (Blockers) như US1 đang ở TO DO. Việc này giúp thành viên TH và DA phối hợp để làm rõ các phụ thuộc (ví dụ: "API đã xong chưa?" "CSDL đã thiết kế xong chưa?"). |
| CONTINUE (Nên tiếp tục) 👍 | Tiếp tục đặt Due Date rõ ràng: Việc đặt ngày đến hạn (ví dụ: Oct 5, Oct 31) giúp các thành viên có trách nhiệm với tiến độ cá nhân. Tiếp tục phân rõ chi tiết: Các Task chi tiết đã giúp nhóm dễ dàng chuyển một số công việc sang DONE, tạo động lực. |